

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện các đề án, chương trình thuộc Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 25/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-BVHTTDL ngày 11/4/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện các đề án, chương trình thuộc Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại tờ trình số 1045/TTr-SVHTTDL ngày 03/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 03 Kế hoạch:

1. Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện 03 Kế hoạch nêu trên

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Gia đình);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh (VX);
- (VB giấy)
- Phòng NCVX;
- Lưu: VT, SVHTTDL, M.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Phước

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thực hiện Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao
năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp
đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Long An**
(kèm theo Quyết định số 3079 /QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em đủ mạnh để bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác gia đình, nhằm thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

2. Các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý Nhà nước về gia đình các cấp và xây dựng mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em

Chỉ tiêu đến năm 2015: Duy trì, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về gia đình; Các sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh, huyện, thị xã, thành phố có công chức theo dõi công tác gia đình; củng cố, kiện toàn, phát triển mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

b) Mục tiêu 2: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2016 có 50% cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện công tác gia đình.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020 đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện công tác gia đình thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng định kỳ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở

a) Lập kế hoạch tổ chức thực hiện Dự án 1 “Kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp và xây dựng mạng lưới cộng tác viên cơ sở (cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em)”. Hoạt động cụ thể:

- Nghiên cứu, rà soát, đánh giá thực trạng, chất lượng, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

- Xây dựng văn bản hướng dẫn đảm bảo nhân lực, chế độ bồi dưỡng kinh phí cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về gia đình các cấp, phát triển mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

b) Duy trì, mở rộng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành.

c) Duy trì và phát triển mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; Sở Y tế; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Tài chính; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 đến năm 2016.

2. Đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở (cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em)

a) Lập kế hoạch tổ chức thực hiện Dự án 2 “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở (cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em)”.

b) Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, nhu cầu và định hướng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

c) Xây dựng chương trình tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

d) Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

đ) Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác gia đình cho đội ngũ thực hiện công tác truyền thông, tư vấn trong lĩnh vực gia đình.

e) Triển khai thực hiện chương trình đào tạo chuyên ngành quản lý Nhà nước về gia đình, chuyên ngành công tác gia đình khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

g) Vận dụng, phát triển cơ sở lý luận về công tác gia đình của Trung ương gắn với thực tế tại địa phương, cơ sở nhằm cung cấp tài liệu, kiến thức vững

chắc trong việc quản lý Nhà nước về gia đình cho cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; các Sở, ngành, đoàn thể liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 đến năm 2020.

3. Chọn huyện Bến Lức, Cần Giuộc và Mộc Hóa làm điểm chỉ đạo thực hiện

4. Kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp thông tin về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện Đề án (định kỳ hàng năm và theo giai đoạn), báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án để kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, hoạch định chính sách cho giai đoạn tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách của Luật ngân sách nhà nước;

Ngoài nguồn ngân sách nhà nước, các đơn vị, địa phương thực hiện kế hoạch chủ động huy động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết vào năm 2017 và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2020.

2. Các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị mình, chỉ đạo hoặc đề xuất chỉ đạo đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành, đơn vị phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý về gia đình có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị.

Riêng Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối của ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch được phê duyệt; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch của các đơn vị theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định tài chính, kế toán hiện hành.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp và phát triển mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, thực hiện Đề án theo phân cấp quản lý.

b) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, tăng cường nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về gia đình tại địa phương, cơ sở, trong đó ưu tiên xây dựng và phát triển mạng lưới cộng tác viên cơ sở.

c) Bảo đảm ngân sách địa phương thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch này.

d) Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện Đề án trên phạm vi địa bàn quản lý.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, các Sở, ban ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 05/11 để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Phước

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Long An

(kèm theo Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình (giữa vợ và chồng; giữa cha mẹ và con cái; giữa người cao tuổi và con cháu) và hỗ trợ xây dựng gia đình Việt Nam hạnh phúc, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Về mối quan hệ giữa vợ và chồng.

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đến năm 2020 hầu hết các cuộc hôn nhân đều được đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; có 95% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về hôn nhân - gia đình, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực giữa vợ và chồng; giảm 15% trường hợp tảo hôn.

b) Mục tiêu 2: Về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có 75% cha hoặc mẹ có con dưới 6 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng về nuôi dạy, chăm sóc con cái; phần đầu có 95% hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần.

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực với trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Về mối quan hệ giữa người cao tuổi và con cháu trưởng thành.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có 80% hộ gia đình có người cao tuổi được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; phần đầu có khoảng 95% hộ gia đình thực hiện việc chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có hành vi bạo lực với người cao tuổi.

d) Mục tiêu 4: Về hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có trên 90% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; phần đầu có 95% hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và phúc lợi xã hội. Mỗi huyện, thị xã và thành

phổ có 50% xã, phường, thị trấn triển khai thí điểm mô hình liên quan tới xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

- Chỉ tiêu 2: Phân đầu đến năm 2020 xây dựng và điều hành trang thông tin điện tử (website) về tư vấn hôn nhân và gia đình nhằm cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng cho các thành viên gia đình về xây dựng gia đình hạnh phúc; có 50% các sở ngành thành viên Ban Chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh và huyện, thị xã, thành phố có đăng tải, lồng ghép nội dung này trên trang thông tin điện tử nội bộ của ngành và địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội, các thành viên trong gia đình về tầm quan trọng của gia đình và giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình

a) Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về vị trí, vai trò của gia đình trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước; về chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước liên quan đến gia đình.

b) Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông về xây dựng gia đình, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình; chú trọng vào đối tượng nam giới.

c) Nêu gương người tốt, việc tốt; phê phán những biểu hiện không đúng trong việc xây dựng gia đình Việt Nam, những hủ tục ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình; cảnh báo các nguy cơ và hậu quả tiêu cực về mất cân bằng giới tính khi sinh đối với gia đình và xã hội.

d) Chú trọng ngăn ngừa thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại tác động vào gia đình.

2. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ thực hiện Đề án

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với thực hiện các mục tiêu của Đề án; tiếp tục triển khai, quán triệt, thực hiện công văn số 1574-CV/TU ngày 02/5/2013 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác gia đình.

b) Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp đáp ứng yêu cầu quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình. Ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ có đủ năng lực trong quản lý, bồi dưỡng, cung cấp nội dung về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình.

c) Nâng cao năng lực của cán bộ, cơ quan có liên quan trong lồng ghép, phối hợp thực hiện các mục tiêu của Đề án với mục tiêu của các Đề án khác trong Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình

a) Cung cấp cho các thành viên gia đình, đặc biệt là gia đình trẻ về kỹ năng sống (kỹ năng làm cha, mẹ, chất lượng mối quan hệ giữa các thành viên

trong gia đình với nhau và với cộng đồng, xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em), nội dung giáo dục đời sống gia đình;

b) Nghiên cứu lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học; góp phần nâng cao nhận thức cho học sinh, sinh viên về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình để bảo vệ, phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

4. Xã hội hóa các hoạt động phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình

a) Đề cao tính chủ động và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc hỗ trợ xây dựng, phát triển gia đình, lồng ghép thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi trách nhiệm của các sở, ngành, đoàn thể và địa phương.

b) Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư, các tổ chức, dòng họ, cá nhân, đặc biệt là nam giới vào việc hỗ trợ hoặc tạo điều kiện, cơ hội cho các thành viên gia đình nâng cao nhận thức và thực hiện các hoạt động liên quan.

c) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ nguồn lực nhằm phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

5. Kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

a) Định kỳ hàng năm kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp thông tin về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện Đề án, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

c) Biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể trên phạm vi toàn tỉnh theo quy định pháp luật.

d) Tổ chức sơ kết (năm 2017), tổng kết việc thực hiện Đề án để hoạch định chính sách cho giai đoạn tiếp theo.

6. Chọn huyện Cần Đức, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An làm điểm chỉ đạo thực hiện

III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Dự án 1: Xây dựng cơ sở dữ liệu và nghiên cứu về giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

a) Nội dung hoạt động:

- Triển khai áp dụng hệ thống chỉ báo đánh giá các giá trị tốt đẹp của các mối quan hệ gia đình và cơ chế thu thập, xử lý và sử dụng thông tin (hoạt động này lồng ghép với việc triển khai nội dung của Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020).

- Tham gia, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu về gia đình và biến đổi giá trị các mối quan hệ trong gia đình làm cơ sở xây dựng, hoạch định chính sách về gia đình.

- Điều tra theo định kỳ về gia đình và các giá trị tốt đẹp trong gia đình.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2015 đến năm 2020

2. Dự án 2: Truyền thông về các giá trị tốt đẹp của các mối quan hệ trong gia đình.

a) Nội dung hoạt động

- Biên soạn, xây dựng và phổ biến các sản phẩm, các tài liệu truyền thông, truyền thông mẫu về kiến thức, kỹ năng sống và giáo dục đời sống gia đình.

- Tổ chức các loại hình truyền thông đa dạng và phong phú nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm hỗ trợ các thành viên gia đình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Phổ biến thông tin, kiến thức và các kết quả nghiên cứu phục vụ cho xây dựng cơ chế, chính sách liên quan đến gia đình và phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2015 đến năm 2020.

3. Dự án 3: Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

a) Nội dung hoạt động:

- Triển khai thử nghiệm và nhân rộng tài liệu tập huấn mẫu về giáo dục trước hôn nhân, giáo dục đời sống gia đình và tư vấn về hôn nhân gia đình.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ báo cáo viên các cấp, cán bộ làm công tác gia đình về kiến thức, kỹ năng phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình, cung cấp nội dung hoạt động giáo dục đời sống gia đình.

- Tổ chức các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình, sức khỏe sinh sản cho người chưa thành niên, nam nữ thanh niên trước khi kết hôn, đặc biệt quan tâm tới đối tượng người chưa thành niên và nam nữ thanh niên trong các khu công nghiệp.

- Phân đầu xây dựng Góc tư vấn về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân nhằm cung cấp nội dung giáo dục đời sống gia đình, hôn nhân và gia đình; phân đầu xây dựng trang thông tin điện tử (website) về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân.

- Triển khai thí điểm mô hình xây dựng gia đình hạnh phúc và phát triển bền vững, đặc biệt chú trọng việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng làm cha, mẹ, phát triển kinh tế gia đình và bảo tồn các giá trị văn hóa gia đình vào nội dung hoạt động của mô hình.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2015 đến năm 2020.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách của Luật ngân sách nhà nước;

Ngoài nguồn ngân sách nhà nước, các đơn vị, địa phương thực hiện kế hoạch chủ động huy động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện Đề án; kiểm tra giám sát và điều phối các hoạt động của Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn tổ chức sơ kết vào năm 2017 và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2020.

2. Các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị mình, chỉ đạo hoặc đề xuất chỉ đạo đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành, đơn vị mình phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý về gia đình có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của đơn vị mình.

Riêng Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối của ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch được phê duyệt; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch của các đơn vị theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định tài chính, kế toán hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

- Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, dài hạn của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng; UBND xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện; bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, cơ sở.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm trước ngày 05/11, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Phước

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia
về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020
trên địa bàn tỉnh Long An**

(kèm theo Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; từng bước ngăn chặn và giảm dần số vụ bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Các mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2015 hoàn thành các mục tiêu cụ thể trong Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình giai đoạn 2009-2015 trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành kèm theo Quyết định số 55/2009/QĐ-UBND ngày 21/9/2009 của UBND tỉnh.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 85% và đến năm 2020 đạt trên 95% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 90% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 90% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt 100% số cơ quan cấp tỉnh có liên quan đến hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình có báo cáo viên về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 30% và đến năm 2020 đạt 100% số huyện, thị xã và thành phố có báo cáo viên về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 90% và đến năm 2020 đạt trên 95% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 80% và đến năm 2020 đạt 100% số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Phạm vi

Thực hiện chương trình trên phạm vi toàn tỉnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, quản lý

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình; tiếp tục triển khai, quán triệt, thực hiện công văn số 1574-CV/TU ngày 02/5/2013 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác gia đình.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, điều hành công tác phòng, chống bạo lực gia đình các cấp.

- Tham gia góp ý các dự thảo sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Củng cố hệ thống tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở các cấp.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; xử lý kịp thời các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Đánh giá các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; nghiên cứu chuyển các mô hình hoạt động có hiệu quả thành nhiệm vụ thường xuyên.

- Xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện sơ kết vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020 về tình hình thực hiện Chương trình. Biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về phòng, chống bạo lực gia đình

- Hàng năm tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, sản xuất pa nô và các ấn phẩm tuyên truyền, vận động về phòng, chống bạo lực gia đình; tài liệu nghiệp vụ hướng dẫn phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phổ biến sâu rộng trong nhân dân để mọi người dễ dàng cập nhật những thông tin bổ ích từ trang thông tin điện tử về phòng, chống bạo lực gia đình do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và vận hành.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động trực tiếp tại gia đình, cộng đồng về phòng, chống bạo lực gia đình. Chú trọng nội dung truyền thông, giáo dục, vận động về đạo đức, lối sống văn hóa trong gia đình, trách nhiệm của các thành viên gia đình trong thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình.

- Nghiên cứu, xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tiểu phẩm, kịch bản sân khấu, phim truyền hình về phòng, chống bạo lực gia đình,...

- Nghiên cứu đưa nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giảng dạy phù hợp với yêu cầu của từng cấp học.

3. Phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình

- củng cố duy trì, phát triển mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em hiện có tại cơ sở; nghiên cứu xây dựng mạng lưới tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

- Duy trì, phát triển hộp thư, số điện thoại tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Cung cấp dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện việc chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá một ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình.

Nghiên cứu, xây dựng các mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình.

- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người là nạn nhân bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình nhưng chưa có việc làm.

4. Can thiệp, xử lý vi phạm

Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình. Tổ chức góp ý, phê bình tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình. Thực hiện thí điểm xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

5. Xã hội hóa

Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành Quỹ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Chọn huyện Châu Thành, Đức Hòa và Tân Thạnh làm điểm chỉ đạo thực hiện

7. Tham gia nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Tham gia thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách của Luật ngân sách nhà nước;

Ngoài nguồn ngân sách nhà nước, các đơn vị, địa phương thực hiện kế hoạch chủ động huy động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân thông suốt thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; đưa các mục tiêu, nội dung hoạt động và giải pháp của kế hoạch này vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm, 5 năm của đơn vị, địa phương; quá trình thực hiện cần quan tâm các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các mục tiêu, hoạt động của kế hoạch.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình. Sản xuất và nhân bản các tài liệu tuyên truyền về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình đã được phê duyệt. Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức tháng hành động phòng, chống bạo lực gia đình vào tháng 11 hàng năm.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình và cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em.

- Xây dựng và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nghiên cứu việc hình thành đội ngũ tình nguyện viên tham gia phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở.

- Tổ chức thí điểm giáo dục các kỹ năng ứng xử trong gia đình, ứng phó với căng thẳng, xử lý tình huống khi có bạo lực gia đình, tổ chức cuộc sống gia đình.

- Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ, báo cáo viên phòng chống bạo lực gia đình cấp huyện, thị xã, thành phố.

- Hướng dẫn hoạt động của địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

- Thực hiện thí điểm mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình, mô hình cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

- Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện kế hoạch, tổ chức đánh giá sơ kết vào cuối năm 2015 và tổng kết vào cuối năm 2020.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện chăm sóc y tế, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; tập huấn bồi dưỡng mạng lưới cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Ban hành hướng dẫn chẩn đoán, quy trình chữa trị nghiện rượu và một số rối loạn tâm thần do rượu.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình.

4. Sở Tài chính

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối của ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch được phê duyệt; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, kiểm tra, tình hình quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch của các đơn vị theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định tài chính, kế toán hiện hành”.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu từng cấp học, bậc học.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và cộng tác viên công tác xã hội, Cộng tác viên Dân số, Gia đình và Trẻ em ở cộng đồng. Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền

về Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Người cao tuổi.

- Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan định hướng, cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tin tuyên truyền vào các cuộc họp giao ban báo chí định kỳ; chỉ đạo, hướng dẫn Đài Truyền thanh cấp huyện tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đoàn thể có liên quan đưa các mục tiêu của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm và 05 năm.

9. Báo Long An

Nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục, chương trình, nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình. Biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình Long An

Nghiên cứu, xây dựng và bố trí thời lượng, thời gian phù hợp cho các kênh chương trình, phóng sự, tiểu phẩm, kịch bản sân khấu, phim truyền hình về phòng, chống bạo lực gia đình...

11. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 về phòng, chống tội phạm (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1217/QĐ-TTg ngày 06/9/2012).

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ thống kê số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An

Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

13. Tòa án nhân dân tỉnh Long An

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh hướng dẫn Tòa án nhân dân các huyện, thị xã và thành phố áp dụng thống nhất pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

14. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình, tham gia tổ chức thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong tổ chức mình; tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động đoàn viên, hội viên tham gia nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

16. Liên đoàn Lao động tỉnh

Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức công đoàn cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “Đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng công đoàn cơ sở vững mạnh.

17. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bố trí hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ làm cộng tác viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; hình thành đường dây tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu xây dựng thí điểm một số mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, vận hành địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

18. Tỉnh Đoàn

Tỉnh Đoàn chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng, duy trì, nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiên bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

19. Hội Nông dân tỉnh

Đề nghị Hội Nông dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo các cấp Hội Nông dân tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; đưa tiêu chí người nông dân không gây bạo lực gia đình vào bộ tiêu chí “Mẫu người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”; vận động nam nông dân tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

20. Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh

Đề nghị Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

21. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

- Đưa các mục tiêu, nội dung hoạt động và giải pháp của kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, dài hạn của địa phương. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương hằng năm, 5 năm; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo việc phổ biến luật pháp, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của ấp, tổ dân phố, cụm dân cư; nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương; duy trì và nhân rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình ở cơ sở.

- Tạo điều kiện và chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) tạo điều kiện cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ tư vấn về pháp luật, tâm lý, chăm sóc sức khỏe, bố trí nơi tạm lánh và các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy ở cộng đồng thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết.

- Chỉ đạo UBND xã phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc tư vấn về gia đình, hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; người đứng đầu cộng đồng dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư đối với người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo UBND xã, cơ quan công an xã, khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

- Kiểm tra, thanh tra, khen thưởng; đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình ở địa phương.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện, thị xã và thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 05/11 để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Phước